

Số: 308 /KH-STP

Ninh Thuận, ngày 14 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 – 2023

Thực hiện Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về công tác tự kiểm tra, kiểm tra, xử lý văn bản; phân công phối hợp trong rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 06/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 – 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Việc xây dựng kế hoạch hệ thống hóa nhằm xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các phòng, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023 thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý.

b) Thông qua kết quả hệ thống hóa văn bản sẽ giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Hoạt động hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023 cần đáp ứng một số yêu cầu cơ bản như sau:

- Tập hợp đầy đủ văn bản thuộc đối tượng hệ thống hoá và kết quả rà soát văn bản kỳ 2019-2023;

- Tuân thủ trình tự thực hiện hệ thống hóa theo quy định tại Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP;

- Hoàn thành đúng tiến độ thời gian theo quy định tại Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 06/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh và bố trí các điều kiện cần thiết cho việc thực hiện hệ thống hóa văn bản.

b) Việc hệ thống hóa văn bản phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các phòng, đơn vị.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI HỆ THỐNG HÓA

1. Đối tượng

Các văn bản trong Tập hệ thống hóa của kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018 và các văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023, gồm cả văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023 nhưng chưa có hiệu lực thi hành.

2. Phạm vi

Tất cả các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đến hết ngày 31/12/2023 thuộc trách nhiệm hệ thống hóa theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện hệ thống hóa

a) Nội dung thực hiện: Các phòng, đơn vị thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định từ khoản 1 đến khoản 5 Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP đối với các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của phòng, đơn vị mình.

b) Phòng/đơn vị thực hiện: Các Phòng, đơn vị thuộc Sở.

c) Thời gian hoàn thành: **Chậm nhất ngày 10/01/2024.**

2. Báo cáo kết quả hệ thống hóa

a) Nội dung thực hiện: Sau khi hoàn thành việc hệ thống hóa, các Phòng, đơn vị gửi kết quả hệ thống hóa về Phòng Văn bản – Tuyên truyền để tổng hợp.

b) Phòng/đơn vị thực hiện: Các Phòng, đơn vị thuộc Sở.

c) Thời gian hoàn thành: **Chậm nhất ngày 15/01/2024.**

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 được tổng hợp vào dự toán ngân sách của Sở Tư pháp.

2. Việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn bản – Tuyên truyền

a) Chủ trì, theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các Phòng, đơn vị thực hiện Kế

hoạch này.

b) Tổng hợp kết quả hệ thống hóa từ các Phòng, đơn vị gửi về; tham mưu báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Sở theo đúng thời gian quy định.

2. Các Phòng, đơn vị thuộc Sở

a) Lãnh đạo các Phòng, đơn vị tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Phòng, đơn vị mình theo đúng trình tự, tiến độ.

b) Gửi kết quả hệ thống hóa về Phòng Văn bản – Tuyên truyền đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định tại khoản 2 Mục III Kế hoạch này.

Quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các Phòng, đơn vị phản ánh về Phòng Văn bản – Tuyên truyền để tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VBTT_{TD}

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Quyên